

CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ BÍ SÔ NI TỶ NẠI DA

QUYỂN 17

Học Xứ Thứ Bảy Mười Ba: ĂN TỎI

Phật ở thành Thất-la-phiệt, lúc đó có một trưởng giả sống với nghề trồng tỏi, trong khu vườn của ông còn trồng thêm nhiều loại rau tươi ngon. Lúc đó thế gian mất mùa đói kém, khát thực khó được, trưởng giả thấy các Bí-sô ni khát thực phải mang bát không trở về nên nói với các Bí-sô ni: “Trong vườn tỏi của tôi còn có trồng nhiều loại rau, các vị có thể tùy ý hái về dùng”. Các Bí-sô ni nghe rồi liền đến trong vườn hái rau, Thổ-la-Nan-đà khi đến hái rau nhỏ luôn cả tỏi, các ni khác hỏi: “Cô nhỏ luôn cả tỏi hay sao?”, Thổ-la-Nan-đà nói: “Rau tức là tỏi, tỏi tức là rau”. Trưởng giả thấy vậy sanh lòng bất nhẫn liền đến đánh rồi đoạt lại rau và tỏi, đuổi ra khỏi vườn với đủ lời chê trách: “Tại sao Bí-sô ni lại ăn tỏi chứ?”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni, thường pháp của chư Phật là đúng thời mới hỏi, không đúng thời thì không hỏi; có lợi mới hỏi, không lợi thì không hỏi để dứt trừ nghi hoặc. Phật hỏi Thổ-la-Nan-đà: “Cô thật đã làm việc không đoan nghiêm này và ăn tỏi phải không?”, đáp: “Thật vậy Thế tôn”, Phật quở trách: “Cô chẳng phải là nữ sa môn, chẳng phải là pháp tịnh hạnh...”, quở trách rồi chế học xứ này cho các Bí-sô ni như sau: Nếu lại có Bí-sô ni ăn tỏi, phạm Ba-dật-đề-ca.

Nếu lại có Bí-sô ni là chỉ cho Thổ-la-Nan-đà hoặc có ni khác giống như vậy. Ba-dật-đề-ca là đốt nấu, đọa lạc, nếu phạm tội này bị đọa vào ba cõi ác địa ngục, bàng sanh và ngạ quỷ chịu khổ đốt nấu. Người phạm tội này nếu không ân cần thuyết hối trừ tội thì có thể làm chướng ngại pháp lành đã có nên gọi là Ba-dật-đề-ca.

Lúc đó các Bí-sô đều có nghi thỉnh hỏi Phật: “Ni-thổ-la-nan-đà do tham nên bị trưởng giả đánh đuổi ra khỏi vườn, xin Thế tôn nói rõ nhưn

duyên xưa kia”, Phật nói: “Ni-thổ-la-nan-đà không phải chỉ ngày nay do tham nên gặp điều bất lợi mà xưa kia cũng do tham nên gặp tai ương đưa đến chết. Các thầy lắng nghe: Thuở xưa, có một tên trộm chui qua lỗ khoét ở vách tường lén vào trong cung trộm lấy được nhiều vàng bạc châu báu gói lại để mang ra ngoài, do làm rớt lại một cái thìa vàng nên chui trở vào để lấy, bị quân canh bắt được giải đến chỗ vua, vua ra lệnh pháp quan đem chặt tay chân. Lúc đó có chư thiên nói bài tụng:

*“Không nên nhiều lòng tham,
Tham là điều tội ác,
Người nào nhiều lòng tham,
Vật đã được đều mất.
Như người tìm cái thìa,
Nên gặp các khổ nạn.”*

Này các Bí-sô, tên trộm xưa kia chính là Ni-thổ-la-nan-đà, xưa do tham nên gặp khổ nạn, nay cũng như vậy. Cô ni này lại cũng do tham nên luôn gặp điều bất lợi và mất mát, các thầy lắng nghe: Thuở xưa, trong thành Bà-la-nê-tư có một người thợ kim hoàn cưới vợ không bao lâu sau sanh được một con gái, dung mạo đoan chánh, xinh đẹp hơn người ai cũng yêu mến. Khi cô lớn khôn thì người cha qua đời, thợ sanh trong loài ngỗng được làm Nga vương, con gái của ông trở nên nghèo khổ. Người cha Nga vương nhớ lại đời trước, nghĩ đến con gái nay đang nghèo khổ, vì thương yêu con nên Nga vương bay đến đảo châu báu ngậm một hạt ngọc mang về để nơi cửa nhà con gái vào mỗi buổi sáng như thế. Người con gái thu được nhiều châu ngọc liền suy nghĩ là ai đã đem cho châu ngọc, nghĩ rồi liền núp sau cánh cửa rình cho đến một hôm cô thấy con ngỗng bay tới nhả hạt ngọc ở cửa rồi bay đi. Cô gái suy nghĩ: “Trong thân con ngỗng này là kho chứa vật báu, ta làm cách nào bắt được nó để lấy hết kho ngọc báu đó”, nghĩ rồi liền giăng lưới để bắt ngỗng, Nga vương thấy lưới giăng liền suy nghĩ: “Đứa con tội ác này không biết ân tình nên muốn hại ta”, nghĩ rồi liền bay đi luôn không trở lại nữa. Lúc đó chư thiên nói tụng:

*“Không nên nhiều lòng tham,
Tham là điều tội ác,
Người nào nhiều lòng tham,
Vật đã được đều mất.
Như người muốn bắt ngỗng
Ngọc báu liền đứt hẳn.”*

Này các Bí-sô, người con gái xưa kia chính là Ni-thổ-la-nan-đà,

xưa do tham nên mất hết các ngọc báu, nay cũng do tham nên bị đuổi ra khỏi vườn. Do đây các Bí-sô ni không nên tham nhiều.”

Học Xứ Thứ Bảy Mười Bốn: CẠO LÔNG CHỖ KÍN

Duyên khởi và nơi chốn như giới trên, lúc đó Thổ-la-Nan-đà ở chỗ hiển lộ cạo lông nách, các ni thấy hỏi: “Vì sao cô làm như vậy?”, đáp: “Vì lông nách xúc não tôi nên tôi cạo bỏ”, các ni nói: “Đây không phải là việc làm thanh tịnh”, đáp: “Thanh tịnh hay không thì tôi cũng đã cạo rồi”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni cạo lông chỗ kín, phạm Ba-dật-đề-ca. Nếu lại có Bí-sô ni là chỉ cho Thổ-la-Nan-đà hoặc có ni khác giống như vậy. Tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Bảy Mười Lăm: TẨY TỊNH KHÔNG ĐƯỢC QUÁ LƯỢNG

Duyên khởi và nơi chốn như giới trên, lúc đó Thổ-la-Nan-đà do tâm dục hừng thạnh nên khi tẩy tịnh đã đưa ngón tay vào trong chỗ kín khởi tưởng thọ lạc, sau đó chỗ kín sưng đau chịu nhiều khổ sở. Thổ-la-Nan-đà bảo đệ tử: “Cô hãy tìm mua giúp tôi các loại hương như hương Chiên đàn... vì tôi có bệnh đau nhức”, nói rồi liền kể việc mình đã làm, các ni nói: “Đây là việc làm không thanh tịnh”, đáp: “Thanh tịnh hay không thì tôi cũng đã làm rồi”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật quả trách rồi nói: “Lỗi này có là do tẩy tịnh, từ nay các ni không được tẩy tịnh”. Thời gian sau Thổ-la-Nan-đà do không tẩy tịnh nên thân thể có mùi hôi khiến người khác không chịu nổi, họ hỏi nguyên do, ni nói là do Phật chế không được tẩy tịnh nên mới như thế. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni và chế học xứ này như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni nếu tẩy tịnh chỉ nên dùng hai ngón tay, nếu quá hai ngón tay thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Nếu lại có Bí-sô ni là chỉ cho Thổ-la-Nan-đà hoặc có ni khác giống như vậy. Tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Bảy Mười Sáu: DỪNG TAY VỖ CHỖ KÍN

Duyên khởi và nơi chốn như giới trên, lúc đó Thổ-la-Nan-đà do tâm dục hừng thạnh nên dùng tay vỗ chỗ kín khiến bị sưng lên rất đau

đơn, các ni hỏi nguyên do liền kể lại việc mình đã làm, các ni nói: “Đây là việc làm không thanh tịnh”, đáp: “Thanh tịnh hay không thì tôi cũng đã làm rồi”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni dùng tay vỗ chỗ kín, phạm Ba-dật-đề-ca. Giải thích và tướng phạm như trên.

Học Xứ Thứ Bảy Mười Bảy: TỰ TAY NẤU THỨC ĂN SỐNG

Duyên khởi và nơi chốn như giới trên, lúc đó có một người ưa thích cây vườn bảo người đầu bếp: “Tôi muốn đi du ngoạn, sáng mai ông nên đến sớm để nấu thức ăn mang theo”, nói rồi đưa tiền, người đầu bếp bảo những người phụ nấu ăn lo liệu mọi thứ mang đến nhà đó chờ ông đến nấu. Họ chuẩn bị mọi thứ xong xuôi nhưng chờ mãi không thấy ông tới, giờ sắp trôi qua nên họ đều lo lắng. Lúc đó Thổ-la-Nan-đà đến nhà đó khát thực, người vợ nói: “Hiện tại tôi đang lo lắng, cũng không có thức ăn cho cô”, Thổ-la-Nan-đà hỏi biết nguyên do rồi nói: “Không lẽ bà chỉ biết kim chỉ, không biết nấu ăn hay sao?”, người vợ liền hỏi: “Thánh giả biết nấu ăn sao?”, đáp: “Công xảo gì tôi cũng rành cả”, người vợ nói: “Thánh giả thương xót nấu thức ăn giúp tôi”, liền hỏi: “Tôi nấu giúp bà, bà có cho tôi thức ăn không?”, đáp là cho, lại hỏi: “Có cho luôn người coi phòng của tôi không?”, đáp là cho, liền hỏi: “Bà muốn nấu những món gì?”. Người vợ liền nói các món ăn cần nấu, Thổ-la-Nan-đà đều nấu được cả, nấu xong nhận lấy phần thức ăn cho mình mang về chùa. Một lát sau người đầu bếp mới đến, người nhà nói: “Các món ăn đã nấu xong hết rồi, lại còn nấu rất ngon, người nấu là Ni-thổ-la-nan-đà”, người đầu bếp nghe rồi liền chê trách: “Tại sao sa môn Thích nữ lại đoạt nghề kiếm sống của người khác, như vậy chẳng phải là nữ sa môn, chẳng phải là nữ tịnh hạnh”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni tự tay nấu thức ăn sống, phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tướng phạm như trên, không phạm là nếu vì tăng già và các đồng phạm hạnh khác, nếu nấu phải nấu trong nhà kín không ai thấy.

Học Xứ Thứ Bảy Mười Tám: TẬT NƯỚC THƯỢNG CHÚNG

Duyên khởi và nơi chốn như giới trên, lúc đó có một trưởng giả

cưới vợ đã lâu mà không có con, về sau thân tộc phân tán, của cải tiêu tan trở nên nghèo khổ, không biết kêu cứu với ai. Ông chống tay vào cằm suy nghĩ: “Nay ta già yếu không thể kiếm sống, ta nên xuất gia mới có chỗ nương nhờ”, nghĩ rồi liền nói với vợ: “Tôi nay muốn xuất gia”, người vợ nói: “Tôi cũng muốn xuất gia”. Người chồng liền dẫn vợ đến chỗ Đại-thế-chủ xin cho vợ được xuất gia rồi đến trong chỗ tăng cầu xin xuất gia. Thời gian sau ông đến chỗ chùa ni thăm người vợ trước kia, cô ni này từ xa trông thấy người chồng trước kia liền ra đón chào mời ngồi rồi đứng một bên, Bí-sô nói diệu pháp rồi ra về, cô ni đem thức ăn ra mời Bí-sô ở lại để cúng dường, cô đứng phía trước một tay cầm bình nước một tay cầm quạt, Bí-sô thấy liền cười, cô ni hỏi vì sao cười, Bí-sô nói: “Khi còn ở nhà đã phục vụ tôi, nay cũng như vậy nên tôi cười”. Cô ni nghe rồi nổi giận nói: “Tôi cung cấp vì ruộng phước tại sao lại chê cười”, nói rồi tạt nước trong bình lên người Bí-sô và cầm bình đánh Bí-sô. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni dùng nước tạt thượng chúng, phạm Ba-dật-đề-ca.

Thượng chúng là chỉ cho Bí-sô. Tướng phạm như trên, nếu bị tể xiú tạt nước cho tỉnh lại thì không phạm.

Học Xứ Thứ Bảy Mười Chín: ĐẠİ TIỂU TIỆN **TRÊN CỎ XANH TƯƠI**

Duyên khởi và nơi chôn như giới trên, lúc đó ở phía trước chùa ni là một bãi cỏ xanh tươi, con của các Bà-la-môn, trưởng giả thường cùng các bạn trẻ đến đó vui đùa cười giỡn... làm ồn ào náo loạn các ni trong chùa. Thổ-la-Nan-đà thấy vậy bèn bảo các ni uống thuốc xổ, đại tiểu tiện trong một cái bồn lớn rồi đem tươi trên bãi cỏ xanh tươi đó. Hôm sau họ lại đến như trước vui đùa cười giỡn bị dính dơ và nghe mùi hôi thối nên nói với nhau: “Sao lại có chất bất tịnh và hôi thối như thế này, ai đã làm việc này?”, Thổ-la-Nan-đà từ xa trông thấy liền cười lớn, mọi người nghe cười liền hỏi: “Tại sao Thánh giả cười, có phải Thánh giả đã làm như nhớp bãi cỏ xanh tươi này không?”, đáp: “Ngoài tôi ra còn ai làm việc ấy”, mọi người nghe rồi đều hết lời chê trách. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni đại tiểu tiện trên cỏ xanh tươi, phạm Ba-dật-

để-ca.

Giải thích và tướng phạm như trên, không phạm là trừ khi bệnh.

Học Xứ Thứ Tám Mười: ĐỔ ĐỒ BẤT TỊNH NGOÀI TƯỜNG

Duyên khởi và nơi chốn như giới trên, lúc đó Thổ-la-Nan-đà vừa làm Tri sự vừa làm giáo thọ hoặc dạy phúng tụng nên phần nhiều không ngủ, ăn uống lại không tiêu, khi đại tiểu tiện đều đem đổ ra ngoài tường. Vua Thắng-quang có một đại thần tên Cát-tường do tự tiện cỡi voi của vua nên vua nổi giận đuổi đi, khi ông đi ngang qua chùa đứng vào lúc Thổ-la-Nan-đà đang đổ đồ bất tịnh ra ngoài tường trúng phải ông khiến toàn thân nhơ nhớp, ông xấu hổ ra sông tắm rửa. Các ni biết được liền nói với nhau: “Vị đại thần này có thế lực lớn, chúng ta ắt sẽ gặp họa”. Lúc đó ở trong triều có vị đại thần tên là Lộc tử tâu vua lượng thứ cho Cát tường: “Đại thần cát tường là người trung tín, có công với nước, cúi xin nhà vua lượng thứ cho tội đã tự tiện cỡi voi của vua”, nhà vua chuẩn tấu rồi sai sứ đến kêu đại thần Cát tường về triều phụng mệnh, sứ tuân lệnh đến kêu, đại thần nghe hoảng sợ, đang mặc áo ướt vội đến chỗ vua, vua cho phục chức và nói: “Con voi bạch liên hoa ta ban cho khanh tùy ý cỡi”. Đại thần cát tường nghe rồi hết sức vui mừng liền suy nghĩ: “Ta nay được phục chức phải chăng là do vừa rồi ta bị trúng phải chất bất tịnh làm cho nhơ nhớp”, nghĩ rồi liền đi đến chùa ni hỏi: “Hôm nay ai đã đổ đồ bất tịnh trúng phải người tôi?”, Thổ-la-Nan-đà nghe hỏi trong lòng sợ hãi, vào phòng đóng cửa nói vọng ra: “Đó là do một vị ni già không biết xấu hổ, không biết đổ đồ bất tịnh đã làm nhơ nhớp quý nhơn, xin Ngài đừng nổi giận”, đại thần nói: “Tôi không có nổi giận, tôi hỏi để cúng y phục cho vị ấy vì nhờ trúng phải đồ bất tịnh đó mà tôi được phục chức”. Thổ-la-Nan-đà nghe rồi liền bước ra lấy tay đấm ngực nói: “Do tôi thô tháo đã tạo tội này”, đại thần thấy ni bước ra liền dâng cúng y phục. Thời gian sau, Thổ-la-Nan-đà tranh cãi với các ni khác liền mắng một cô ni: “Tôi xem cô không bằng phân của tôi”, các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni không xem xét kỹ liền đem đồ bất tịnh đổ ra ngoài tường, phạm Ba-dật-để-ca.

Giải thích và tướng phạm như trên.

Nhiếp Tụng Thứ Chín:

Một mình có năm giới,

*Kề tai nói có bốn,
Nếu ôm lòng sân giận,
Đám ngực đều không cho.*

Học Xứ Thứ Tám Mười Một: MỘT MÌNH CÙNG NGƯỜI NAM ĐỨNG Ở CHỖ KHUẤT

Duyên khởi và nơi chốn giống như giới trên, lúc đó Thổ-la-Nan-đà một mình cùng nam tử đứng ở chỗ khuất, các Bà-la-môn trưởng giả... nhìn thấy đều sanh tâm nghi nói với nhau: “Cô ni này chẳng phải là người tịch tĩnh xuất gia nên mới một mình cùng người nam đứng ở chỗ khuất”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni một mình cùng người nam đứng ở chỗ khuất thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Nếu lại có Bí-sô ni là chỉ cho Thổ-la-Nan-đà hoặc có ni khác giống như vậy. Chỗ khuất có năm: Hàng rào, tường vách, màn trướng, rừng rậm và chỗ tối tăm. Tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Tám Mười Hai: MỘT MÌNH CÙNG BÍ SÔ ĐỨNG Ở CHỖ KHUẤT

Duyên khởi và nơi chốn như giới trên, lúc đó Bí-sô ni Cấp-đa cùng Bí-sô Ô-đà-di đứng ở chỗ khuất, các Bà-la-môn trưởng giả... thấy đều chê trách: “Cô ni này chẳng phải là người tịch tĩnh xuất gia nên mới cùng Bí-sô đứng ở chỗ khuất ắt là hẹn hò”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni một mình cùng Bí-sô đứng ở chỗ khuất, phạm Ba-dật-đề-ca.

Nếu lại có Bí-sô ni là chỉ cho ni Cấp-đa hoặc có ni khác giống như vậy. Bí-sô là chỉ cho Ô-đà-di. Tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Tám Mười Ba: MỘT MÌNH CÙNG NGƯỜI NAM ĐỨNG Ở CHỖ HIỂN LỘ

Duyên khởi và nơi chốn như giới trên, lúc đó Thổ-la-Nan-đà một mình cùng người nam đứng ở chỗ hiển lộ, các Bà-la-môn trưởng giả... thấy đều chê trách: “Cô ni này chẳng phải là người tịch tĩnh xuất gia nên mới một mình cùng người nam đứng ở chỗ hiển lộ để hẹn hò”. Các

ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni một mình cùng người nam đứng ở chỗ hiển lộ, phạm Ba-dật-đề-ca.

Nếu lại có Bí-sô ni là chỉ cho Thổ-la-Nan-đà hoặc có ni khác giống như thế. Chỗ hiển lộ là chỗ không có che ngăn. Tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Tám Mười Bốn: MỘT MÌNH CÙNG BÍ SÔ ĐỨNG Ở CHỖ HIỂN LỘ

Duyên khởi và nơi chốn như giới trên, lúc đó Bí-sô ni Cấp-đa một mình cùng Bí-sô Ô-đà-di đứng ở chỗ hiển lộ, các Bà-la-môn trưởng giả thấy đều chê trách như trên. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni một mình cùng Bí-sô đứng ở chỗ hiển lộ, phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương phạm giống như giới trên, không phạm là Bí-sô có bạn, ni có thị giả bên cạnh.

Học Xứ Thứ Tám Mười Lăm: MỘT MÌNH Ở MỘT PHÒNG

Duyên khởi và nơi chốn như giới trên, lúc đó Châu-kế-Nan-đà mặc y đẹp, oai nghi từ tốn, bước đi đoan nghiêm, khi đi khát thực có nam tử bán hương thấy dung nghi của cô sanh tâm đắm nhiễm. Do tâm dục hừng thạnh nên không còn biết xấu hổ đến trước cô ni nói nhỏ: “Thánh giả hãy cùng tôi tư thông”, ni nói: “Tôi là người xuất gia làm sao cùng ông làm việc xấu xa như thế”, nói rồi nổi giận mắng: “Ông là kẻ vô lại, cha của ông không dạy ông hay sao mà nói ra lời thô với tôi như thế. Sao ông không cùng với voi, cạp, sư tử, rắn độc... các loại thú ác độc như thế giao hoan?”, nam tử nói: “Thánh giả lẽ nào đối với trượng phu đều nói như thế?”. Châu-kế-Nan-đà tự nghĩ: “Người này không phải người tốt đã xúc não ta, ta sẽ xúc não lại bằng cách hẹn gặp”, nghĩ rồi liền nói: “Hiền thủ, phòng của tôi ở tại _ , ông phải tự biết thời mà đến đó”. Đến trời tối lúc các ni đang phúng tụng ở nơi tháp, nam tử bán hương liền đến trong chùa và lén vào phòng của Châu-kế-Nan-đà. Phúng tụng xong Châu-kế-Nan-đà trở về phòng, vừa ngồi trên giường nam tử bán hương liền bước đến nắm tay, cô ni kêu lớn là có trộm, nam tử hoảng hốt chạy ra khỏi phòng nói: “Cô ni này dối trá, đã hẹn tôi đến,

tôi đến rồi lại nói tôi là kẻ trộm”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni một mình một phòng, phạm Ba-dật-đề-ca. Nếu lại có Bí-sô ni là chỉ cho Châu-kế-Nan-đà hoặc có ni khác giống như vậy. Một mình một phòng là không có người thứ hai cùng ngủ trong phòng. Tướng phạm như trên, không phạm là bạn ni qua đời hoặc bị đuổi đi hoặc thôi tu.

Học Xứ Thứ Tám Mười Sáu: CÙNG NGƯỜI NAM NÓI NHỎ

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà sáng sớm vào thành Thất-la-phiệt khát thực, oai nghi chánh trụ mà lại kể tai người nam thế tục nói nhỏ. Các Bà-la-môn trưởng giả và những người không tín kính nhìn thấy đều chê trách: “Cô ni này không phải là người tịch tĩnh xuất gia, bỏ phẩm thiện của mình kể tai người nam nói nhỏ ắt là cùng hện hò”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni kể tai người nam nói nhỏ, phạm Ba-dật-đề-ca.

Nếu lại có Bí-sô ni là chỉ cho Thổ-la-Nan-đà hoặc có ni khác giống như vậy. Tướng phạm như trên.

Học Xứ Thứ Tám Mười Bảy CHO NGƯỜI NAM KỂ TAI NÓI NHỎ

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà vào thành khát thực cho người nam kể tai nói nhỏ khiến người không tín kính chê trách giống như giới trên. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni cho người nam kể tai nói nhỏ, phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tướng phạm giống như giới trên.

Học Xứ Thứ Tám Mười Tám: KỂ TAI BÍ SÔ NÓI NHỎ

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó ni Cấp-đa cũng như Thổ-la-Nan-đà vào thành khát thực kể tai Bí-sô nói nhỏ khiến những người không tín kính chê trách giống như giới trên. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các

Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni kể tai Bí-sô nói nhỏ, phạm Ba-dật-đề-ca.

Nếu lại có Bí-sô ni là chỉ cho ni Cấp-đa hoặc có ni khác giống như vậy. Tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Tám Mười Chín: CHO BÍ SÔ KỂ TAI NÓI NHỎ

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Cấp-đa cũng như trước khi đi khất thực cho Bí-sô kể tai nói nhỏ khiến người không tín kính chê trách giống như giới trên. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni cho Bí-sô kể tai nói nhỏ, phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương phạm như giới trên.

Học Xứ Thứ Chín Mười: ĐẤM NGỰC

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó các ni cùng nhau tranh cãi nói tội lỗi lẫn nhau rồi ôm lòng sân giận tự đấm ngực kêu đau khổ. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni vì sân giận tự đấm ngực kêu đau khổ, phạm Ba-dật-đề-ca.

Nếu lại có Bí-sô ni là ni trong pháp luật này. Giải thích và tương phạm như trên.

Nhiếp Tụng Thứ Mười:

Thê thốt, không xem xét.

Giường ngồi, dùng nhựa cây,

Ở bốn nhà bạch y,

Không khán bệnh cùng nằm.

Học Xứ Thứ Chín Mười Một: THÊ THỐT

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó chúng mười hai Bí-sô ni cùng đến nhà các Bà-la-môn trưởng giả, hoặc nhơn đi khất thực, hoặc nhơn đi thăm bệnh, hoặc vì nói pháp, đến nhà họ rồi, họ thấy các ni đến kính lễ rồi bạch: “Các Thánh giả rất khó gặp, chúng tôi có phước mới được Thánh giả tới nhà. Rất mong các Thánh giả thương xót thường đến nhà chúng tôi chớ để chúng tôi trông ngóng”. Các ni nghe thấy

người khác cung kính khen ngợi gọi là Thánh giả nên sanh ngã mạn cống cao, những người tục đó lại nói: “Sợ các Thánh giả đi rồi không trở lại nữa, nếu các vị chắc chắn sẽ đến thì xin hãy thề”, các ni nói: “Nếu chúng tôi đi mà không trở lại nữa thì tôi tu tịnh giới sẽ không có quả lợi”, nghe các ni đem phạm hạnh của mình ra thề nên mọi người đều chê trách. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni đem phạm hạnh của mình ra thề, phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Chín Mười Hai: KHÔNG XEM XÉT MÀ GẠN HỎI NGƯỜI KHÁC

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó các Bí-sô ni sống trong hòa hợp khiến các Bà-la-môn trưởng giả sanh tín kính, tôn trọng cúng dường tứ sự đầy đủ, họ đưa tịnh tài nói rằng: “Thánh giả hãy nhận tiền thuốc này, khi có bệnh hoạn thì tùy ý dùng”. Chúng mười hai ni thấy rồi sanh tâm tật đố nói với nhau: “Tại sao chúng ta không nhờ người thế tục cung kính cúng dường tứ sự và tịnh tài để dùng cho việc ăn uống”, bàn rồi cùng lập kế để cho các Bà-la-môn trưởng giả cung kính cúng dường cho họ. Đối với những việc không có căn cứ thấy nghe nghi, họ liền nói là có căn cứ thấy nghe nghi để gạn hỏi Bí-sô ni: “Cô ni tên có tội như vậy, cô ni tên phạm tội như vậy”, gạn hỏi quở trách rồi vào ngày trưởng tịnh, tùy ý, họ không cho các ni đó vào trong chúng. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quở trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni không xem xét sự việc mà gạn hỏi người khác, phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Chín Mười Ba: KHÔNG XEM KỸ GIƯỜNG TÒA MÀ NGỒI NẪM

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó các Bí-sô ni an cư xong, như Phật đã cho phép chư ni an cư xong được du hành trong nhân gian, nên các ni này du hành đến một thôn xóm, trời sụp tối nên đến nhà của một trưởng giả xin ngủ tạm một đêm, trưởng giả cho nghỉ lại

đêm trong phòng khách. Trong phòng khách này đã có người thế tục đến xin ở ngủ đêm trước, các ni không xem xét lại do đi đường mỗi mệt và sợ nóng nên không ở trong phòng khách nằm ngủ mà ngủ ngoài hiên. Nửa đêm trời bỗng nổi gió mưa, bốn phía tối đen, các ni kinh sợ nên cùng vào trong phòng khách, vì không nhìn thấy nhau nên nằm ngủ cạnh người thế tục, khi thức dậy người ấy nắm tay Bí-sô ni, ni hoảng sợ kêu lên: “Kẻ vô lại nào đã nắm tay tôi, vua Thắng-quang cung kính phụng sự các ni đồng như phi hậu, há cho người ngu cưỡng bức hay sao?”... Liên cáo quan, quan xử chặt tay người ấy. Các ni đến thành Thất-la-phiệt kể lại cho các Bí-sô ni, các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni đến chỗ tối tăm không xem xét kỹ giường tòa mà ngồi nằm, phạm Ba-dật-đề-ca.

Nếu lại có Bí-sô ni là ni trong pháp luật này. Ngồi nằm trong học xứ này là ngủ lại đêm. Tương phạm như trên.

Học Xứ Thứ Chín Mười Bốn: **DÙNG NHỰA CÂY LÀM SANH CHI**

Duyên khởi và nơi chôn như giới trên, lúc đó Thổ-la-Nan-đà đến nhà một trưởng giả khát thực thấy trưởng giả không có ở nhà bèn chúc vợ của trưởng sống lâu không bệnh rồi hỏi: “Hiền thủ, khi chồng cô không có ở nhà cô làm thế nào để được thích ý?”, vợ trưởng giả xấu hổ im lặng không trả lời, ni bỏ đi. Sau đó đến trong cung vua chúc phi Thắng man không bệnh sống lâu rồi hỏi nhỏ: “Khi nhà vua ra đi, vương phi làm thế nào để được thích ý?”, phi nói: “Thánh giả đã xuất gia sao lại hỏi pháp thế tục?”, đáp: “Quý thặng ở chỗ tự tại, nhưng chúng tôi còn trẻ không có người sánh đôi, khó qua ngày mà không ưu sầu”, phi nói: “Nếu nhà vua ra đi, tôi bảo thợ làm cái sanh chi bằng nhựa cây dùng để thích ý”. Thổ-la-Nan-đà nghe rồi liền đến chỗ vợ của người thợ nói rằng: “Cô hãy làm cho tôi một cái sanh chi giống như đã làm cho phu nhân Thắng man”, vợ của người thợ nói: “Thánh giả đã xuất gia sao lại dùng cái ấy”, đáp: “Tôi có việc cần dùng”, người vợ kia nói: “Nếu vậy tôi sẽ bảo làm cho cô”, người vợ liền bảo chồng làm cái sanh chi, người chồng nói: “Tôi há không đủ hay sao mà bà còn nhờ cái này”, người vợ nói: “Không phải làm cho tôi mà là làm giùm cho người bạn”, người chồng làm xong đưa cho vợ, người vợ đưa cho ni. Thổ-la-Nan-đà mang về sau khi ăn cơm xong vào trong phòng lấy sanh cho cột vào nơi gót chân rồi đưa vào trong thân để cảm thọ lạc, sau đó

ngủ quên. Lúc đó chùa bỗng phát hỏa, nghe tiếng kêu la, ni liền thức dậy chạy vội ra ngoài quên tháo cái sanh chi ra, mọi người nhìn thấy đều cười chê, trẻ con nhìn thấy nói: “Thánh giả cột cái gì ở gót chân”, Thổ-la-Nan-đà nghe lời này hết sức xấu hổ. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni dùng nhựa cây làm sanh chi, phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương phạm như trên. Lúc đó các Bí-sô đều có nghi thỉnh hỏi Phật: “Tại sao Ni-thổ-la-nan-đà lại làm cho mọi người chê cười như thế, xin Phật nói nhân duyên xưa”, Phật nói: “Không phải chỉ ngày nay Ni-thổ-la-nan-đà mới làm cho mọi người chê cười mà trong quá khứ cũng đã như vậy, các thầy lắng nghe: Thuở xưa, có một Bà-la-môn trong một thôn xóm cưới vợ chưa bao lâu thì sanh được một trai có mười tám tướng xấu, đến tuổi trưởng thành đồng tử này du học ở phương khác để tìm cầu nghề nghiệp. Ở một thôn khác có một đại Bà-la-môn rất giỏi Tứ minh luận, ông có một con gái nên ông muốn rể của ông phải là người thông suốt Tứ minh luận. Đồng tử Bà-la-môn kia du hành đến làng này tới chỗ vị đại Bà-la-môn cầu học Tứ minh luận, không bao lâu sau thông suốt Tứ minh nên vị đại Bà-la-môn này quyết định gả con gái cho đồng tử Bà-la-môn này. Thời gian sau đại Bà-la-môn suy nghĩ: rể của ta tướng mạo xấu xí, nếu để nó ở đây sẽ bị nhiều người cười khinh. Lại thấy đứa con gái của ông hạnh không trinh lương nên ông bảo con rể: “Nay con hãy dẫn vợ về nhà cha mẹ của con”, đồng tử nghe rồi suy nghĩ: “Vợ ta tánh hạnh không trinh lương, ở trước mặt ta thường cùng người khác cười giỡn, ta nên dẫn về nhà cha mẹ”. Nghĩ rồi liền nói với vợ: “Nàng hãy sửa soạn, sáng mai sẽ cùng nàng dạo chơi phương viên”, người vợ đồng ý, sáng hôm sau đồng tử bảo vợ cỡi lừa để trở về nhà cha mẹ của mình, người vợ nghe nói trở về nhà cha mẹ chồng liền suy nghĩ: “Họ đến nơi thân rồi, ở đây tự tại muốn làm gì thì làm, tùy ý cùng nam tử tư thông, nay về nhà kia có cha mẹ tôn thân hộ vệ, không còn tự do nữa”, nghĩ rồi liền cùng chồng cãi cọ khóc kể bi ai nói là không muốn đi. Đồng tử nổi giận lấy dây cột trói lại bỏ nằm trên lưng lừa rồi đi tiếp. Sau đó do tâm dục hừng thạnh, đồng tử liền cùng vợ làm việc phi pháp rồi lấy bình nước rót nước để tẩy tịnh, nước chảy thành tiếng khiến con lừa hoảng sợ bỏ chạy, đồng tử đuổi theo không kịp. Con lừa chạy vào trong thôn, mọi người nhìn thấy liền hỏi nguyên do, đồng tử kể lại mọi việc, mọi người nghe rồi đều cười lớn rồi nói tụng:

*“Rót nước chảy thành tiếng,
Lừa nghe hoảng sợ chạy,
Người nữ bạc phước này,
Xấu xa khiến người cười.”*

Này các Bí-sô, vợ của đồng tử xấu xí đó chính là Thổ-la-Nan-đà, cũng chính Thổ-la-Nan-đà thuở xa xưa về trước cũng đã làm cho mọi người cười náo loạn, các thầy hãy lắng nghe:

Thuở xa xưa, có một Bà-la-môn trong một thôn xóm cưới vợ chưa bao lâu lại muốn dời đến nơi khác ở, người vợ này vốn không trình lương, nghe chồng sắp dọn đi liền nói với tình nhân: “Chồng tôi muốn dời đến nơi khác, anh hãy đến cùng tôi ngủ đêm nay”, tình nhân nghe rồi tối đó liền đến nhà, không ngờ người chồng đêm đó trở lại kêu mở cửa. Nghe biết tiếng chồng, người vợ hoảng sợ vội giấu tình nhân trong thùng phân bò rồi mới mở cửa. Lúc đó nhà bỗng phát hỏa, người chồng vội chuyển của cải ra ngoài, người vợ nói: “Tất cả của quý đều nằm trong thùng phân này, hãy khiêng ra trước”, hai người cùng khiêng ra, không ngờ thùng bị vỡ, tình nhân bò ra, va đầu vào trụ cột bị thương chảy máu, vội vàng bỏ chạy. Mọi người thấy rồi nói tưng:

*“Bà vợ trước tư tình,
Giấu tình nhân trong thùng,
Lửa cháy khiêng thùng ra,
Vỡ đầu ai cũng biết”.*

Này các Bí-sô, người vợ Bà-la-môn xưa kia chính là Thổ-la-Nan-đà.

*Học Xứ Thứ Chín Mười Lăm: **NÓI PHÁP NHÀ BẠCH Y
KHÔNG DẶN CÁT TỌA CỤ***

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà thường đến nhà các trưởng giả Bà-la-môn nói pháp, vợ của trưởng giả kính trọng ni nên trải tòa ngồi tốt đẹp để ni ngồi. Lúc Thổ-la-Nan-đà nói pháp, người vợ tuy ngồi nghe nhưng trong lòng lại lo nghĩ việc nhà, sợ ngồi nghe quá lâu nên nửa chừng bỏ ra về. Thổ-la-Nan-đà thấy thính giả đã ra về nên cũng bỏ ra về, sau đó có kẻ trộm đến lấy tọa cụ mang đi. Thời gian sau Thổ-la-Nan-đà lại đến nhà trưởng giả, vợ trưởng giả hỏi về tọa cụ, cô đáp: “Hôm đó nói pháp xong không thấy còn ai nên tôi cũng ra về, bỏ tọa cụ ở đó”, người vợ trưởng giả chê trách. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni nói pháp ở nhà bạch y, khi ra đi không dọn lại gia chủ don cất toạ cụ thì phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương tội như trên.

Học Xứ Thứ Chín Mười Sáu: **KHÔNG CHO PHÉP LIÊN NGỒI**

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó Thổ-la-Nan-đà khát thực đến nhà một Bà-la-môn ưa thích sạch sẽ, ở trong phòng khách có một giường tòa sạch được phủ lên một tấm bạch điệp sạch, lại có một người nữ cấm phát trần đuổi ruồi đứng ở đó. Thổ-la-Nan-đà xin thức ăn, người nữ nói: “Nếu tôi đi lấy thức ăn, ruồi sẽ đậu vào làm dơ chỗ ngồi này”, ni nói: “Tôi sẽ đuổi ruồi cho cô”, người nữ liền vào trong nhà lấy thức ăn, Thổ-la-Nan-đà chân dính đất không sạch liền ngồi lên giường tòa đó. Bà-la-môn thấy liền nói: “Chân dính bùn đất tại sao không rửa sạch mà ngồi trên giường đó”, liền đáp: “Ông ngồi được tại sao tôi là người phạm hạnh lại không ngồi được”. Khi Thổ-la-Nan-đà đứng dậy, Bà-la-môn thấy máu dính dơ chỗ ngồi sạch của mình liền đủ lời chê trách: “Cô ni này là người không biết xấu hổ”. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni ở nhà bạch y, chủ nhà chưa cho phép liền ngồi trên giường tòa thì phạm Ba-dật-đề-ca .

Giải thích và tương tội như trên.

Học Xứ Thứ Chín Mười Bảy: **KHÔNG HỎI CHỦ LIỀN NGỦ LẠI ĐÊM**

Duyên khởi và nơi chốn như giới trước, lúc đó có Bí-sô ni du hành trong nhân gian đến một thôn xóm thì trời tối nên tìm chỗ nghỉ lại đêm. Đến nhà một người thợ dệt, người chồng đi khỏi, người vợ liền cho vào phòng ngủ chung với mình, không ngờ người chồng nửa đêm trở về vào phòng lên giường muốn cùng vợ làm việc phi pháp, vừa đưa tay ôm vợ thì người vợ hét lên còn cô ni thì cười, người chồng hỏi là ai cười, người vợ nói là người xuất gia cười, người chồng nổi giận đuổi ni ra ngoài. Các ni đem việc này bạch các Bí-sô, các Bí-sô bạch Phật, Phật do việc này nhóm họp các Bí-sô ni hỏi sự thật, quả trách rồi chế học xứ như sau:

Nếu lại có Bí-sô ni ở nhà bạch y không hỏi rõ về người chủ mà liền ở lại ngủ đêm, phạm Ba-dật-đề-ca.

Giải thích và tương tội như trên, không phạm là người nữ đó không chồng là chủ nhà có quyền quyết định.